

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ LÊN MẪU GIÁO

Số tuần 3 tuần (Từ ngày 5/5/2025 đến 23/5/2025)

TT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	- Trẻ thực hiện được động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân	1. Tập động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp - Hô hấp: hập: Gà gáy; máy bay; Ngủi hoa - Tay: Đưa ra phía trước, - Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang 2 bên - Chân: Co duỗi từng chân..	* Chơi- tập có chủ định: - Bài thể dục sáng; Bài tập phát triển chung - Hô hấp: Gà gáy; máy bay; Ngủi hoa - Tay: Đưa ra phía trước - Lưng bụng lườn: Nghiêng người sang 2 bên - Chân: Co duỗi từng chân	
2	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi Chạy đổi hướng	- Chạy đổi hướng	* HĐ: Chơi - tập có chủ định: - VĐCB: Chạy đổi hướng	
4	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi, Bò chui qua cổng	- Bò chui qua cổng	* HĐ: Chơi - tập có chủ định: - VĐCB: Bò chui qua cổng	
5	- Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném: ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu 1,5m)	- Ném xa bằng 1 tay (tối thiểu 1,5m)	* HĐ: Chơi - tập có chủ định: - VĐCB: Ném xa bằng 1 tay (tối thiểu 1,5m)	
6	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện " múa khéo".	-Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rút, nhào, khuấy, đảo, vò xé.	* HĐ: Chơi – theo ý thích: - Chơi tập có chủ định: HĐVĐV:	
7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim; xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	- Đóng cọc bàn gỗ. - Nhón nhặt đồ vật -Tập xâu, luồn dây, cài, cời cúc, buộc dây. -Chấp ghép hình. -Chồng, xếp 6-8 khối -Tập cầm bút tô, vẽ. Lật mở trang sách	+ Tô màu bút chì + Xâu vòng đỏ vàng xanh + Xếp đường đến trường	

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
11	- Trẻ làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...).	- Tiếp tục rèn một số thói quen tốt trong ăn uống Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	* HĐ: Ăn, vệ sinh cá nhân - Trẻ rửa tay, rửa mặt, bỏ rác đúng nơi quy định.	
12	- Trẻ chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo mát	- Tập tự phục vụ: . + Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt.	* HĐ vệ sinh cá nhân. Nhắc trẻ tự mặc cởi quần áo khi bẩn, ướt, tự đi dép, đi vệ sinh	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
15	- Trẻ biết Sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì. Một số đồ dùng đồ chơi	* HĐ chơi - tập có chủ định NB: + Bút chì – Quyển sách + Trò chuyện về lớp mẫu giáo + Viên gạch– Bảng con	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
20	- Trẻ biết chỉ/nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh có kích cỡ khác nhau theo yêu cầu.	- Màu đỏ, vàng, xanh - Đồ dùng, đồ chơi có kích cỡ khác nhau của bản thân và của nhóm/lớp	* Hoạt động chơi: + HĐVDV : Xâu vòng đỏ vàng xanh	
21	- Trẻ biết chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ; hình dạng: Hình tròn /hình vuông theo yêu cầu. - Biết Đếm vệt.	- Nhận biết sự đối lập: Kích thước to - nhỏ; trên - dưới, cao - thấp, dài-ngắn. Hình dạng: Hình tròn /hình vuông theo yêu cầu.	* Hoạt động chơi: - Các hoạt động trong ngày.	
22	- Trẻ có thể thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. VD: Cháu cất đồ chơi lên giá và đi rửa tay.	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói. - Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc	* Hoạt động chơi - Chơi với đồ vật theo ý thích	
24	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật..	- Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau - Trả lời câu hỏi: cái gì?, làm gì?, ở đâu?, thế nào?, để làm gì?, tại sao?...	*Chơi - tập có chủ định: Truyện: “Em bé dũng cảm”	
26	- Trẻ có thể đọc được	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu	*Chơi - tập có chủ định: Thơ: Của chung, Đi học	

	bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	đố, bài hát và truyện ngắn Của chung, Đi học ngoan - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng Của chung, Đi học ngoan. Đồng dao: Cái bóng, Con công hay múa	ngoan * HĐC Đồng dao: Cái bóng, Con công hay múa	
27	- Trẻ có thể nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng: Của chung, Đi học ngoan	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: - Đón, trả trẻ, giờ ngủ * Chơi - tập có chủ định: - Thơ: Của chung, Đi học ngoan	
28	- Trẻ có thể sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện. - Bày tỏ nhu cầu của bản thân. - Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Lớp học của bé ntn”...	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn. Vâng dạ qua các bài thơ, truyện Thơ: Của chung, Đi học ngoan - Truyện: “Em bé dũng cảm”	* Chơi - tập có chủ định: - Thơ: Của chung, Đi học ngoan - Truyện: “Em bé dũng cảm”	
29	- Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn. Vâng dạ, cảm ơn	* Hoạt động chơi: Mọi lúc mọi nơi	
30	- Trẻ thích xem tranh ảnh...có thể biết lật mở từng trang khi “đọc sách”	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Tự lật mở sách khi đọc	* Hoạt động chơi: Nghe cô giáo đọc sách, chuyện về chủ đề	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ

33	- Trẻ có thể biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh cô giáo và các bạn.	* Hoạt động chơi: Đón trả trẻ. Trò chuyện hằng ngày.	
38	- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	* Hoạt động chơi - Thao tác vai: Bán hàng, Bác sỹ, cho em ăn, cho em ngủ	
39	- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh	- Góc chơi động: Chơi với	

	khác.	giành đồ chơi với bạn trong hoạt động chơi	ô tô, Bóng ,vòng, Kéo đẩy xe - Góc HĐVĐV: Xâu vòng, Xếp hình, Xếp đường. - Góc NT: Tô màu bút chì - Trò chơi mới: Thả đĩa ba ba, Bóng nảy, Lăn bóng	
41	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc: Chim mẹ, chim con; Tập tầm vòng, Cháu đi mẫu giáo - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ: Em yêu cô giáo,	* Chơi tập có chủ định: - DH: Cháu đi mẫu giáo - VĐ: Chim mẹ, chim con; Tập tầm vòng - Nghe hát, nghe nhạc: Em yêu cô giáo	
42	- Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguyệt lịch ngoạc).	-Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình + Xâu vòng xen kẽ đỏ vàng xanh + Tô màu bút chì - Xem tranh: trò chuyện về nội dung tranh	* Chơi - tập có chủ định: HĐVĐV + Xâu vòng đỏ vàng xanh + Tô màu bút chì * HĐC: Xem tranh, trò chuyện về nội dung tranh chủ đề	

CHUẨN BỊ:

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề: Bé lên mẫu giáo
- Đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ đủ cho trẻ.
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu truyện... liên quan đến chủ đề.
- Đàn, đài, băng cát xéc.
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề: Bé lên mẫu giáo.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Đào Thắm

